|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **TỈNH QUẢNG NAM**  **HDC CHÍNH THỨC** | **KỲ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH THCS**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **Môn thi: LỊCH SỬ**  **Thời gian: 150 phút** *(không kể thời gian giao đề)*  **Ngày thi:** **19/04/2023** |

| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Bằng những hiểu biết về tình hình nước Mĩ từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 2000, hãy cho biết:**  **a) Những nét nổi bật trong chính sách đối ngoại của Mĩ.**  **b) Một số biện pháp thực hiện "chiến lược toàn cầu" của Mĩ ở châu Á.**  **c) Nhận xét của em về sự thất bại của Mĩ trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (1954-1975).** | **3.0 điểm** |
|  | **a) Chính sách đối ngoại** | **1.5** |
| - Với tiềm lực kinh tế, quân sự to lớn, sau Chiến tranh thế giới thứ hai, giới cầm quyền Mĩ đề ra "chiến lược toàn cầu" nhằm chống phá các nước xã hội chủ nghĩa, đẩy lùi phong trào công nhân và phong trào giải phóng dân tộc, thiết lập sự thống trị trên phạm vi thế giới.  - “Viện trợ” để lôi kéo, khống chế các nước, lập các khối quân sự, gây nhiều cuộc chiến tranh xâm lược…  - Từ 1991 Mĩ ráo riết xác lập trật tự thế giới "đơn cực" do Mĩ hoàn toàn chi phối và khống chế. | 0.5  0.5  0.5 |
|  | **b) Biện pháp** | **1.0** |
|  | - 9 - 1954 Mĩ cùng Anh, Pháp thành lập khối quân sự Đông Nam Á (SEATO) nhằm ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội và đẩy lùi phong trào giải phóng dân tộc, lôi kéo Phi-li-pin và Thái Lan tham gia khối này.  - Gây chiến tranh xâm lược với 3 nước Đông Dương, can thiệp vào tình hình Trung Quốc, Triều Tiên...  - Viện trợ để lôi kéo đồng minh (Nhật Bản, Hàn Quốc...) | 0.5  0.25  0.25 |
|  | **c) Nhận xét về sự thất bại của Mĩ…** | **0.5** |
|  | - Mĩ đã huy động và nỗ lực đến mức cao nhất về phương tiện chiến tranh và khả năng quân sự nhưng cuối cùng mọi chiến lược chiến tranh của Mĩ ở Việt Nam đều bị phá sản.  - Đây là sự thất bại nặng nề, tiêu biểu trong “chiến lược toàn cầu” của Mĩ. | 0.25  0.25 |
| **Câu 2** | ***Từ nhiều thập niên qua, một số nước châu Á đã đạt được sự tăng trưởng nhanh chóng về kinh tế, tiêu biểu như Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Xin-ga-po, Ma-lai-xi-a và Thái Lan. Từ sự phát triển nhanh chóng đó, nhiều người dự đoán rằng “thế kỉ XXI sẽ là thế kỉ của châu Á”.***  *( Theo Lịch sủ 9, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam - trang 15)*  **Bằng những hiểu biết về sự tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc, Nhật Bản và một số nước Đông Nam Á trong những thập niên qua, hãy làm sáng tỏ nhận định trên.** | **3.0 điểm** |
| **Giới thiệu khái quát về châu Á**  *-* Diện tích đất rộng lớn và dân số đông nhất thế giới*,* tài nguyên phong phú và trước Chiến tranh thế giới thứ hai chịu sự bóc lột và nô dịch nặng nề của đế quốc thực dân, đời sống nhân khổ cực.  - Sau Chiến tranh thế giới thứ hai hầu hết các nước đã giành được độc lập, bước vào thời kỳ xây dựng đất nước theo nhiều con đường khác nhau nhưng đều đạt được thành tựu to lớn. | 0.25  0.25 |
| **Chứng minh sự tăng trưởng về kinh tế** | **2.5** |
| *\*Trung Quốc*  - Trong 20 năm tiến hành cải cách mở cửa (1978 - 2000), nền kinh tế phát triển nhanh chóng, tăng trưởng cao nhất thế giới.  - GDP hàng năm tăng 9,6% đứng thứ bảy trên thế giới...  - Đời sống nhân dân nâng cao rõ rệt. (*Từ 1978 đến 1997 thu nhập bình quân đầu người ở nông thôn tăng 133,6 đến 2090 nhân dân tệ; ở thành phố từ 343,4 lên 5160,3 nhân dân tệ).*  *\*Nhật Bản*  - Những năm 60 của thế kỉ XX, nền kinh tế Nhật Bản phát triển “thần kì”, vươn lên đứng thứ 2 trong thế giới tư bản.  - Năm 1990 thu nhập bình quân đầu người là 23796 USD, vượt Mĩ và đứng thứ 2 trên thế giới sau Thụy Sĩ.  - Từ những năm 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản trở thành một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính thế giới.  *\*Một số nước Đông Nam Á*  -Xin-ga-po thu nhập hàng năm khoản 12 %, là nước chuyển mình mạnh nhất và trở thành "con rồng” ở châu Á.  -Ma-lai-xi-a: Từ 1965 đến 1983 tăng trưởng kinh tế 6,3% mỗi năm  -Thái Lan: Xuất khẩu lúa gạo đứng nhất thế giới…  **Kết luận:** Với sự tăng trưởng kinh tế nhanh chóng của các nước châu Á như đã nêu, nên nhiều người dự đoán "thế kỷ XXI sẽ là thế kỉ của châu Á". | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25 |
| **Câu 3** | **Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đã lựa chọn con đường giải phóng dân tộc theo khuynh hướng nào? Phân tích những điều kiện chủ quan và khách quan tác động đến sự lựa chọn đó của Người.** | **3.0 điểm** |
|  | **Khuynh hướng** | **1.0** |
| - Tháng 7 - 1920, Nguyễn Ái Quốc đọc *Sơ thảo lần thứ nhất* *luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa*của Lênin  - Người khẳng định: Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc phải đi theo con đường cách mạng **vô sản.** | 0,5  0,5 |
| **Phân tích những điều kiện chủ quan và khách quan tác động đến sự lựa chọn của Người.** | **2.0** |
| **\* Điều kiện chủ quan**  - Xuất phát từ yêu cầu của sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân.  - Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân ta đều thất bại, chứng tỏ cách mạng Việt Nam đang  khủng hoảng về đường lối cứu nước. Tình hình đó đặt ra yêu cầu bức thiết phải tìm ra con đường cứu nước mới.  - Thiên tài trí tuệ và nhãn quan chính trị sắc bén của Nguyễn Ái Quốc.  - Người sinh ra và lớn lên khi đất nước đã trở thành thuộc địa, nhân dân chịu cảnh lầm than. Người chứng kiến sự thất bại trong hoạt động yêu nước của các bậc tiền bối. Vì thế, mặc dù rất khâm phục tinh thần yêu nước của ông cha nhưng Người không tán thành con đường cứu nước của họ mà quyết tâm ra đi tìm con đường cứu nước mới. | 0.25  0.25  0.25  0.25 |
| **\* Điều kiện khách quan**  - Cách mạng tháng Mười Nga (1917) thành công, chủ nghĩa Mác - Lênin trở thành hiện thực, được truyền bá rộng rãi, tác động đến hoạt động nghiên cứu lí luận và lựa chọn con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam của Người.  - Tháng 3 - 1919, Quốc tế cộng sản được thành lập, sau đó thông qua Luận cương của Lê nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa, chỉ ra phương hướng đấu tranh giải phóng cho các dân tộc bị áp bức trong đó có Việt Nam. | 0.5  0.5 |
| **Câu 4** | **Vì sao phát xít Nhật đảo chính thực dân Pháp ở Đông Dương (9 - 3 - 1945)? Đảng Cộng sản Đông Dương đã có chủ trương và hành động gì khi Nhật đảo chính Pháp?** | **3.5 điểm** |
|  | **\* Phát xít Nhật đảo chính thực dân Pháp vì** | **1.5** |
| - Về bản chất: Đế quốc Pháp và phát xít Nhật không thể chung một thuộc địa. Chúng tuy cấu kết với nhau ở Đông Dương nhưng mâu thuẫn giữa chúng rất gay gắt.  - Trên thực tế  + Vào đầu năm 1945, Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc. Ở châu Âu, Liên Xô mở cuộc tiến công về phía Béc lin,... Nước Pháp được giải phóng (8- 1944).  + Ở mặt trận châu Á-Thái Bình Dương, Nhật khốn đốn trước các đòn tấn công dồn dập của Anh – Mĩ.  + Ở Đông Dương, thực dân Pháp nhân cơ hội cũng ráo riết hoạt động, đợi khi quân Đồng minh kéo vào đánh Nhật sẽ nổi dậy để giành lại địa vị thống trị cũ.  + Trước tình hình đó, quân đội Nhật Bản ra tay trước. Đêm 9 - 3 - 1945, Nhật đảo chính lật đổ Pháp để độc chiếm Đông Dương,... quân Pháp chống cự yếu ớt ở một vài nơi rồi nhanh chóng đầu hàng.  => Đông Dương từ chỗ là thuộc địa của Pháp - Nhật đã trở thành thuộc địa của Nhật... | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25 |
| **\* Chủ trương và hành động của Đảng Cộng sản Đông Dương khi Nhật đảo chính Pháp** | **2.0** |
| - Ngay khi tiếng súng đảo chính của Nhật vừa nổ, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp hội nghị mở rộng đề ra chỉ thị *“Nhật-Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”*, xác định kẻ thù chính, cụ thể, trước mắt của nhân dân Đông Dương lúc này là phát xít Nhật.  - Hội nghị quyết định phát động một cao trào “Kháng Nhật, cứu nước”.  - Tháng 4 - 1945, *Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kì* họp ở Hiệp Hoà (Bắc Giang), quyết định thống nhất các lực lượng vũ trang thành *Việt Nam Giải phóng quân*, ...  - *Uỷ ban Quân sự cách mạng Bắc Kì* được thành lập...  - Ngày 4 - 6 - 1945, *Khu giải phóng Việt Bắc* chính thức được thành lập...  *- Uỷ ban lâm thời Khu giải phóng* đã thi hành 10 chính sách của Việt Minh đem lại quyền lợi cho nhân dân.  - Phong trào phá kho thóc của Nhật để giải quyết nạn đói, thu hút hàng triệu người tham gia, báo trước giờ hành động quyết định sắp tới, sẵn sàng khởi nghĩa giành chính quyền khi thời cơ đến. | 0.5  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25 |
| **Câu 5** | **Tại sao nói nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ngay sau khi thành lập đã ở vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”? Để củng cố và kiện toàn chính quyền cách mạng, Đảng và Chính phủ ta đã tiến hành những biện pháp gì?** | **3.5 điểm** |
|  | **Tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”vì** | **2.0** |
| Sau khi giành độc lập, thuận lợi là rất ít nhưng khó khăn mà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phải đối mặt là vô cùng nhiều. | 0,25 |
| - Bắc vĩ tuyến 16, quân Trung Hoa Dân quốc kéo vào hòng cướp chính quyền mà nhân dân ta đã giành được.  - Nam vĩ tuyến 16, quân Anh dọn đường cho thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta.  - Bọn phản động trong nước ngóc đầu dậy, câu kết với Pháp hoặc Trung Hoa dân quốc, chống phá cách mạng.  - Chính quyền cách mạng mới thành lập, còn non trẻ, lực lượng vũ trang còn yếu.  - Kinh tế lạc hậu, nạn đói còn tiếp diễn, tiếp đó nạn lụt lớn, ruộng đất không canh tác được. Nhiều nhà máy còn nằm trong tay tư bản Pháp, hàng hóa khan hiếm, giá cả tăng vọt, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn.  - Hơn 90% dân số mù chữ, đời sống và tư tưởng lạc hậu của chế độ cũ còn tồn tại và rất nặng nề.  - Ngân sách Nhà nước trống rỗng. Chính quyền chưa quản lí được Ngân hàng Đông Dương. | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25 |
| **Để củng cố và kiện toàn chính quyền cách mạng, Đảng và Chính phủ ta đã tiến hành** | **1.5** |
| - Ngày 6 - 1 - 1946 Tổng tuyển cử bầu Quốc hội trong cả nước, có 333 đại biểu trúng cử vào Quốc hội đầu tiên của nước ta.  - Ngày 2 - 3 - 1946, Quốc hội họp phiên đầu tiên, thông qua danh sách Chính phủ Liên hiệp kháng chiến, do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch nước.  - Ngày 9 - 11 - 1946, thông qua Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.  - Ở các địa phương thuộc Bắc bộ và Trung bộ tiến hành bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp.  - Tháng 29 - 5 - 1946, Hôi Liên hiệp quốc dân Việt Nam (Hội Liên Việt) được thành lập...  **Kết luận:** Những biện pháp trên đã từng bước củng cố và kiện toàn chính quyền cách mạng, tạo cơ sở pháp lí vững chắc của một nhà nước để thực hiện nhiệm vụ đối nội, đối ngoại trong thời kì đầu đầy chông gai. | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25 |
| **Câu 6** | **Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (giai đoạn 1965-1968), trận đánh nào của quân dân miền Nam Việt Nam được coi là “Ấp Bắc” đối với quân Mĩ? Chiến thắng Ấp Bắc và chiến thắng của trận đánh đó có những điểm giống nhau và khác nhau nào?** | **4.0 điểm** |
|  | **\*Chiến thắng:**Vạn Tường (8 - 1965) | **1.0** |
| **\* Giống nhau** | **1.5** |
| - Là những chiến thắng quân sự lớn, mở đầu.  - Khẳng định khả năng nhân dân Miền Nam có thể đánh bại hoàn toàn chiến lược chiến tranh xâm lược thực thực dân kiểu mới của Mĩ.  - Mở ra những phong trào, cao trào đấu tranh mạnh mẽ sau đó. | 0.5  0.5  0.5 |
| **\* Khác nhau:***( Lưu ý: ý nghĩa, qui mô, tác động)* | **1.5** |
| - Chiến thắng Ấp Bắc (1 - 1963) :  + Chứng tỏ khả năng ta thắng chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ.  + Đánh bại cuộc hành quân của quân đội Sài Gòn và âm mưu “bình định” miền Nam của kẻ thù.  + Dấy nên phong trào “Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công”.  - Chiến thắng Vạn Tường ( 8 - 1965) :  + Chứng tỏ khả năng ta thắng chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, của Mĩ.  + Đánh bại cuộc hành quân quy mô lớn của quân đội Mĩ, đồng minh Mĩ và quân đội Sài Gòn với âm mưu “tìm diệt” và “bình định” của kẻ thù.  + Mở đầu cao trào “Tìm Mĩ mà đánh, lùng Ngụy mà diệt” trên khắp miền Nam. | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25 |

*Lưu ý: Giám khảo vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, học sinh làm bài không đúng theo hướng dẫn nhưng vẫn đúng nội dung, lí giải phù hợp, khoa học, sáng tạo vẫn cho điểm tối đa, điểm toàn bài giữ nguyên không làm tròn.*